



zōng shuā

鬃刷

noun · bristle brush

Example Sentence

Tā yòng zōng shuā qīng lǐ le dì bǎn shàng de huī chén

他用鬃刷清理了地板上的灰尘。

He used a bristle brush to clean the dust on the floor.

Trace each character, then write the word on your own.

鬃	鬃	鬃	鬃	鬃	鬃	鬃	鬃	鬃	鬃	鬃
刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷

刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷	刷
